

Số: 03/2019/QĐST - HNGĐ

Phú Thọ, ngày 01 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2019 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1982;**

ĐKHKT: Tổ 6, khu B, Phường D, Thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang cư trú: Số 130, đường T, H, Tân Trúc, Đài Bắc, Đài Loan

**Bị đơn: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1980;**

ĐKHKT: Tổ 6, khu B, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Nguyên đơn: Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1982;**

ĐKHKT: Tổ 6, khu B, phường D, Thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang cư trú: Số 130, đường T, H, Tân Trúc, Đài Bắc, Đài Loan

**Bị đơn: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1980;**

ĐKHKT: Tổ 6, khu B, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Thu H và anh Nguyễn Đức M.

Về con chung: Chị H và anh M đều thống nhất giao hai con chung là cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 26/02/2005 và cháu Nguyễn Đức B, sinh ngày 23/01/2009 cho anh Nguyễn Đức M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh M tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H và anh M đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Dương Thị Thu H đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0003206 ngày 20/6/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Thị Thùy Hương**